

Số: 88/2021/QĐST-DS

Lấp Vò, ngày 06 tháng 7 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 28 tháng 6 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 196/2021/TLST-DS, ngày 10 tháng 5 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Bùi Thị Thanh Hằng, sinh năm 1962; địa chỉ cư trú: Số 316/1, ấp Khánh Nghĩa, xã Tân Khánh Đông, thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp.

Bị đơn: Anh Đào Duy Phương, sinh năm 1988; địa chỉ cư trú: Số 135, ấp Khánh Nhơn, xã Tân Khánh Trung, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Bùi Thị Thanh Hằng yêu cầu anh Đào Duy Phương trả tiền vốn vay là 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng), không yêu cầu tính lãi.

Anh Đào Duy Phương đồng ý trả cho bà Bùi Thị Thanh Hằng tiền vốn vay là 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Tiền án phí dân sự sơ thẩm anh Đào Duy Phương tự nguyện chịu 2.500.000 đồng (Hai triệu năm trăm nghìn đồng).

Bà Bùi Thị Thanh Hằng được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp là 3.415.000 đồng (Ba triệu bốn trăm mười lăm nghìn đồng) theo biên lai số BI/2019/0014144 ngày 10/5/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lấp Vò.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND H.Lấp Vò;
- CCTHADS H.Lấp Vò;
- Các đương sự;
- Lưu: HSVA và VPTA.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Văn Hằng